

Số: 310 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 04 tháng 02 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao định mức số lượng cán bộ chuyên trách, công chức
cấp xã cho các xã, phường thuộc thị xã Đồng Xoài**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; Thông tư hướng dẫn số 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 07/02/2007 và Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 18/9/2007 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài tại Tờ trình số 06/TTr-UBND ngày 24/01/2010 về việc đề nghị phê duyệt chỉ tiêu biên chế hành chính cấp xã năm 2010 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 60/TTr-SNV ngày 28 tháng 01 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao định mức số lượng cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã và số lượng công chức cấp xã tăng thêm cho các xã, phường thuộc thị xã Đồng Xoài (danh mục kèm theo Quyết định này).

Điều 2.

1. Căn cứ định mức số lượng cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã được giao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Đồng Xoài lập kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã theo Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn được ban hành kèm theo

Quyết định số 61/2004/QĐ-UB ngày 19/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các văn bản liên quan.

2. Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND thị xã Đồng Xoài, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT;
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (05b);
- UBND TX. Đồng Xoài;
- LĐVP, P.NC;
- Lưu:VT. H356



**ĐỊNH MỨC CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH, CÔNG CHỨC
CÁC XÃ, PHƯỜNG THUỘC THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI**

(Kèm theo Quyết định số: 310 /QĐ-UBND ngày 04 /02 /2010 của UBND tỉnh)

Số TT	Đơn vị hành chính	Loại xã	Định mức CB- CC	Chức danh cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã	Chức danh kiêm nhiệm, chức danh bố trí thêm
1. P. TÂN THIÊN		2	23		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bố trí thêm
21				Tài chính - Kế toán	Bố trí thêm
22				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
23				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
2. P. TÂN XUÂN		2	23		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	

09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bố trí thêm
21				Tài chính - Kế toán	Bố trí thêm
22				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
23				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
3. P. TÂN PHÚ		2	23		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Uỷ ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bố trí thêm
21				Tài chính - Kế toán	Bố trí thêm
22				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
23				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
4. P. TÂN ĐÔNG		3	21		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	

04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bố trí thêm
21				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
5. P. TÂN BÌNH		3	21		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường	Bố trí thêm
21				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
6. XÃ TÂN THÀNH		1	25		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	

03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Văn phòng - Thống kê	Bố trí thêm
21				Văn phòng - Thống kê	Bố trí thêm
22				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Bố trí thêm
23				Tài chính - Kế toán	Bố trí thêm
24				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
25				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
7. XÃ TIẾN HƯNG		1	25		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Văn phòng - Thống kê	Bố trí thêm

21				Văn phòng - Thống kê	Bố trí thêm
22				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Bố trí thêm
23				Tài chính - Kế toán	Bố trí thêm
24				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
25				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm
7. XÃ TIỀN THÀNH		2	23		
01				Bí thư Đảng uỷ	
02				Phó Bí thư Đảng uỷ	
03				Chủ tịch HĐND	
04				Phó Chủ tịch HĐND	
05				Chủ tịch UBND	
06				Phó Chủ tịch UBND	
07				Phó Chủ tịch UBND	
08				Chủ tịch Ủy ban MTTQ	
09				Bí thư Đoàn TNCSHCM	
10				Chủ tịch Hội LHPN	
11				Chủ tịch Hội Nông dân	
12				Chủ tịch Hội CCB	
13				Trưởng Công an	
14				Chỉ huy Trưởng Quân sự	
15				Văn phòng - Thống kê	
16				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	
17				Tài chính - Kế toán	
18				Tư pháp - Hộ tịch	
19				Văn hoá - Xã hội	
20				Văn phòng - Thống kê	Bố trí thêm
21				Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường	Bố trí thêm
22				Tư pháp - Hộ tịch	Bố trí thêm
23				Văn hoá - Xã hội	Bố trí thêm

Danh sách này có 03 xã, 05 phường; tổng số có 184 cán bộ, công chức cấp xã được giao./.